

MỘT SỐ GIẢI PHÁP NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC PHÁP LUẬT VÙNG MIỀN NÚI TỈNH THANH HÓA

THS. TRỊNH ĐĂNG CƯỜNG⁽¹⁾

Tóm tắt: Bài viết phân tích làm rõ thực trạng công tác giáo dục pháp luật ở miền núi tỉnh Thanh Hóa, từ đó, đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao chất lượng giáo dục pháp luật đối với đồng bào ở vùng núi Thanh Hóa

Từ khóa: chất lượng giáo dục pháp luật; miền núi Thanh Hóa

1. Đặt vấn đề

Vùng miền núi Thanh Hóa có diện tích tự nhiên hơn 8.700 km², chiếm 2/3 diện tích toàn tỉnh, có vị trí chiến lược quan trọng về kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh của tỉnh và cả nước. Toàn vùng bao gồm 223 xã với 2.208 thôn/bản thuộc 11 huyện miền núi và 07 huyện giáp ranh có xã miền núi; có 192 km đường biên giới Việt - Lào dọc theo địa phận của 16 xã vùng cao đặc biệt khó khăn thuộc 05 huyện: Mường Lát, Quan Sơn, Quan Hóa, Lang Chánh và Thường Xuân. Dân số toàn vùng là 1.082.444 người (chiếm gần 32% dân số toàn tỉnh), trong đó dân tộc thiểu số là 646.718 người (chiếm 59,75% dân số vùng miền núi), với 06 dân tộc thiểu số là

Thái, Mường, Mông, Dao, Khơ Mú, Thổ. Phần lớn người dân sống trong mỗi quan hệ bản làng, họ hàng, dòng tộc chặt chẽ, có truyền thống tôn trọng luật lệ chung của cộng đồng...

Đây có thể coi là những điều kiện thuận lợi, nhưng cũng tồn tại không ít khó khăn trong việc triển khai công tác giáo dục pháp luật tại vùng miền núi tỉnh Thanh Hóa. Vì vậy, việc đề xuất những giải pháp để phát huy yếu tố thuận lợi và khắc phục những khó khăn trong công tác giáo dục pháp luật vùng miền núi tỉnh Thanh Hóa có ý nghĩa quan trọng.

2. Thực trạng công tác giáo dục pháp luật ở vùng miền núi tỉnh Thanh Hóa thời gian qua
- *Kết quả đạt được*

Trong giai đoạn 2013 - 2018, Ban Dân tộc đã phối hợp với Ủy ban nhân dân các huyện Mường Lát, Quan Sơn, Quan Hóa, Bá Thước, Ngọc Lặc,

⁽¹⁾ Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

Cắm Thủy, Lang Chánh, Thạch Thành, Thường Xuân mở các hội nghị tập huấn, tuyên truyền cho những xã có tái trồng cây thuốc phiện hoặc có nguy cơ tái trồng, kết hợp với việc tuyên truyền, giáo dục pháp luật cho đồng bào dân tộc thiểu số, cho Người có uy tín, Già làng, Trưởng bản. Kết quả đã tập huấn được cho 2.230 lượt người dân và cán bộ, đoàn thể cơ sở. Cụ thể:

- Chương trình Phổ biến giáo dục pháp luật mở được 05 lớp, với 415 người tham gia, kinh phí thực hiện là 70 triệu đồng;

- Chính sách cho Người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số mở được 10 lớp, với 1.225 người, kinh phí thực hiện là 936 triệu đồng;

- Chương trình Phòng, chống ma túy mở được 05 lớp, với 390 người, kinh phí thực hiện là 120 triệu đồng (năm 2014, 2015 không có kinh phí thực hiện);

- Chương trình Phòng, chống HIV/AIDS mở được 02 lớp, với 200 người, kinh phí thực hiện là 53 triệu đồng.

Ngoài các địa bàn đi kiểm tra và tuyên truyền, Ban Dân tộc đã lồng ghép với công tác kiểm tra thực hiện các chính sách trên địa bàn các huyện miền núi khác để nắm bắt thông tin, tình hình chung. Thực tế cho thấy, công tác tuyên truyền cần được tăng cường, chú trọng hơn nữa tại các địa phương vùng cây thuốc phiện nói riêng và các đơn vị chức năng nói chung.

Trong năm 2017, Ban Dân tộc tỉnh đã phối hợp với Ủy ban nhân dân các huyện Mường Lát, Quan Sơn, Quan Hóa, Thạch Thành mở các hội nghị tập huấn, tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật cho đồng bào dân tộc thiểu số, cho Người có uy tín, Già làng, Trưởng bản. Kết quả cụ thể như sau:

- Tổ chức Hội nghị tuyên truyền thực hiện nếp sống văn hóa trong tang lễ vùng đồng bào Mông, tỉnh Thanh Hóa tại huyện Mường Lát, với số lượng đại biểu tham dự là 156 người/39 bản Mông thuộc các huyện: Mường Lát, Quan Hóa, Quan Sơn; đối tượng là: Bí thư Chi bộ, Trưởng bản; Trưởng ban công tác Mặt trận và Người có uy tín;

- Tổ chức Hội nghị tập huấn, phổ biến kiến

thức cho đồng bào Khơ Mú thuộc Đề án “Ổn định đời sống và phát triển kinh tế - xã hội đồng bào Khơ Mú, tỉnh Thanh Hóa” năm 2017, tại huyện Mường Lát. Số lượng đại biểu tham dự là 118 người, trong đó đại biểu thôn, bản là 100 người (Trưởng bản, Bí thư Chi bộ, Chi đoàn Thanh niên, Chi hội Phụ nữ, Chi hội Nông dân, Chi hội Cựu chiến binh, Người có uy tín, Ban công tác Mặt trận thôn bản; Hộ gia đình sản xuất tiêu biểu trong bản (02 hộ/bản); Hộ gia đình có tỉ lệ nghèo cao 40 hộ/bản) thuộc 02 bản: Bản Lách, xã Mường Chanh và bản Đoàn Kết, xã Tèn Tẩn - huyện Mường Lát;

- Tổ chức Hội nghị cho Người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số tại huyện Thạch Thành, với số lượng đại biểu tham dự là 145 người.

- Lồng ghép tổ chức Hội nghị tuyên truyền về an toàn giao thông và chương trình phòng, chống HIV/AIDS tại huyện Quan Sơn, với số lượng đại biểu là 115 người,

- Tổ chức Hội nghị cho người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số tại huyện Thường Xuân, với số lượng đại biểu là 111 người;

- Tổ chức 34 lớp tập huấn nâng cao năng lực cho cộng đồng và cán bộ cơ sở các xã đặc biệt khó khăn, xã biên giới, an toàn khu, thôn, bản đặc biệt khó khăn.

- Tôn tại, hạn chế

Công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật và phòng, chống HIV/AIDS trên địa bàn miền núi dân tộc, vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn trong những năm qua tuy đã đạt được những kết quả nhất định, nhưng các tệ nạn xã hội vẫn xảy ra và diễn biến phức tạp, trong khi đó các biện pháp ngăn chặn và công tác tuyên truyền chưa đủ mạnh, do đó, hoạt động tuyên truyền còn nhiều hạn chế. Cụ thể:

- Việc tuyên truyền, nắm bắt tình hình ma túy, tái trồng cây thuốc phiện ở đồng bào vùng sâu, vùng xa, tuyến biên giới còn gặp nhiều khó khăn, công tác triển khai chưa đồng bộ giữa các cấp, ngành và chưa thường xuyên, liên tục.

- Kinh phí cho việc tuyên truyền hằng năm là rất ít so với yêu cầu cần thực hiện; có một số chương trình các năm gần đây các cơ quan thành

viên Ban chỉ đạo không được phân bổ kinh phí thực hiện như nhiệm vụ đã được phân công.

- Thực trạng chuyển đổi cây trồng, vật nuôi ở vùng cây thuốc phiện vẫn còn nhiều khó khăn, bất cập do phong tục tập quán canh tác và nguồn kinh phí hỗ trợ quá hạn chế nên không có chuyển biến mạnh mẽ, chưa giải quyết dứt điểm được việc tái trồng cây thuốc phiện.

- Nguyên nhân của tồn tại và hạn chế

- Do nhận thức chưa đầy đủ về công tác phòng, chống tệ nạn ma túy, mại dâm, HIV/AIDS của một số cấp ủy, chính quyền, nhất là chính quyền địa phương ở vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn.

- Địa bàn vùng sâu, vùng xa, đời sống vật chất và tinh thần của đồng bào còn gặp nhiều khó khăn, nhận thức về tác hại của các tệ nạn hạn còn chế, một số phần tử bị kẻ xấu lôi kéo dẫn đến phạm tội.

- Công tác tuyên truyền tại các địa bàn vùng sâu, vùng khó khăn chưa thường xuyên do điều kiện kinh phí hạn hẹp, sự phối kết hợp giữa các ngành chức năng trong công tác phòng chống tệ nạn ma túy còn nhiều bất cập, chưa chặt chẽ và chưa thường xuyên.

3. Giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục pháp luật ở vùng miền núi tỉnh Thanh Hóa trong thời gian tới

Thứ nhất, cần xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật, chương trình, kế hoạch về giáo dục pháp luật ở vùng miền núi tỉnh Thanh Hóa. Trước hết là cần hoàn thiện hệ thống pháp luật. Giải pháp này tạo điều kiện thuận lợi để pháp luật đi vào cuộc sống, nhằm giúp cho hoạt động giáo dục pháp luật có hiệu quả cao. Đồng thời, cần hoàn thiện các văn bản pháp luật, chương trình, kế hoạch giáo dục pháp luật cho người dân một cách khẩn trương. Đó là việc rà soát lại hệ thống pháp luật đã ban hành liên quan đến thanh niên, tiếp đó cần xây dựng và hoàn thiện các văn bản pháp luật, chương trình, kế hoạch cụ thể về hoạt động giáo dục pháp luật.

Thứ hai, cần tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, quản lý, điều hành của chính quyền các cấp đối với giáo dục pháp luật vùng miền núi tỉnh Thanh

Hóa. Đổi mới nhận thức của một số cấp ủy, lãnh đạo về vị trí, vai trò của người dân vùng miền núi và công tác giáo dục pháp luật cho người dân trong giai đoạn hiện nay. Sự quan tâm, tham gia tích cực, chủ động của toàn xã hội, đặc biệt là của các cấp ủy, lãnh đạo địa phương trong công tác giáo dục pháp luật đối với người dân vùng miền núi và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực thực hiện công tác này có ảnh hưởng rất lớn đến hiệu quả công tác. Các hoạt động cần được tiến hành triệt để, trung thực, khách quan, có chương trình cụ thể, và hiệu quả đạt được phải được xem xét thông qua thực tiễn chấp hành pháp luật của người dân.

Phát huy vai trò của các cấp ủy đảng trong công tác giáo dục pháp luật cho người dân vùng miền núi. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của chính quyền địa phương đối với công tác giáo dục pháp luật đối với người dân vùng miền núi. Phát huy vai trò của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Liên hiệp Thanh niên tình trong công tác chỉ đạo hoạt động giáo dục pháp luật. Kết hợp các buổi sinh hoạt đoàn, hội, phong trào thanh niên với nội dung giáo dục pháp luật.

Thứ ba, chỉ đạo, hướng dẫn và tổ chức thực hiện giáo dục pháp luật. Hội đồng giáo dục pháp luật thực hiện nhiệm vụ đổi mới nội dung, hình thức giáo dục pháp luật, chú trọng chất lượng, hiệu quả đạt được; hướng dẫn xây dựng lực lượng báo cáo viên, tuyên truyền viên; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện giáo dục pháp luật. Cần kết hợp phổ biến với giáo dục ý thức chấp hành pháp luật cho thanh niên; đổi mới, đa dạng hóa các hình thức giáo dục pháp luật phù hợp với đặc điểm, nhu cầu của thanh niên; tăng cường hoạt động giáo dục pháp luật trên các phương tiện thông tin đại chúng; thường xuyên cập nhật, đăng tin bài có nội dung phổ biến, giáo dục trên Báo, Đài, hệ thống phát thanh... Hội đồng nhân dân các huyện, thị xã quyết định các biện pháp nhằm nâng cao hiệu quả công tác giáo dục pháp luật cho người dân vùng biên giới trong phạm vi quyền hạn của mình, phân bổ dự toán ngân sách địa phương. Đồng thời, Ủy ban nhân dân huyện bảo đảm các

điều kiện cần thiết cho việc tổ chức giáo dục pháp luật đối với cán bộ, công chức trực tiếp quản lí.

Thứ tư, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực giáo dục pháp luật cho người dân vùng miền núi tỉnh Thanh Hóa. Đội ngũ làm công tác giáo dục pháp luật đóng vai trò quyết định chất lượng của giáo dục pháp luật cho người dân vùng miền núi. Các chủ trương, chính sách đều thông qua chủ thể này mà đến với tầng lớp nhân dân lao động, trong đó có người dân vùng miền núi. Trình độ chuyên môn và tư duy, phẩm chất chính trị của chủ thể thực hiện giáo dục pháp luật tác động rất lớn đến kết quả của công tác. Công tác giáo dục pháp luật không thể có hiệu quả cao khi mà hiểu biết pháp luật và kĩ năng truyền đạt của đội ngũ cán bộ làm công tác giáo dục pháp luật thấp. Điều này đồng nghĩa với việc đội ngũ cán bộ làm công tác giáo dục pháp luật vừa là chủ thể giáo dục pháp luật, vừa là đối tượng cần được giáo dục pháp luật. Hằng năm, Sở Tư pháp (cơ quan thường trực của Hội đồng giáo dục pháp luật) cần phối hợp với các sở, ban, ngành và các địa phương trong toàn tỉnh tổ chức các cuộc thi báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật giỏi về một nội dung pháp luật cụ thể, như Luật Đất đai, Luật Hôn nhân và gia đình, Luật Lao động, Luật Khiếu nại tố cáo... nhằm nâng cao trình độ năng lực cho đội ngũ này. Các sở, ban, ngành, đoàn thể, Ủy ban nhân dân các cấp cần tổ chức các buổi nói chuyện, giải đáp thắc mắc liên quan đến vấn đề pháp lí, bồi dưỡng, trang bị kiến thức cho lực lượng thực thi hoạt động, các giáo viên, các cán bộ do địa phương đó quản lí...

Thứ năm, đổi mới nội dung, hình thức, phương pháp giáo dục pháp luật đối với người dân vùng miền núi tỉnh Thanh Hóa. Hạn chế lớn nhất trong công tác giáo dục pháp luật nói chung và đối với người dân vùng miền núi nói riêng là nặng về lí thuyết. Việc đổi mới, hoàn thiện nội dung giáo dục pháp luật đối với người dân vùng miền núi tỉnh Thanh Hóa là biện pháp trọng tâm nhằm nâng cao hiệu quả của công tác giáo dục pháp luật.

Để đổi mới nội dung phổ biến, giáo dục pháp luật đối với người dân vùng miền núi trên địa bàn

tỉnh Thanh Hóa cần thực hiện theo từng nhóm đối tượng. Nhóm đối tượng dễ bị lôi kéo, dễ vi phạm pháp luật cần được đặc biệt chú trọng. Nhóm đối tượng này gồm những người dân hạn chế về kiến thức pháp luật, hoặc do hoàn cảnh đưa đẩy như hoàn cảnh kinh tế, gia đình thiếu giáo dục... Các tổ chức, cá nhân tùy theo nhiệm vụ được phân công để tiến hành hoạt động giáo dục pháp luật cho người dân theo các nhóm đối tượng. Nội dung giáo dục pháp luật đối với người dân phải dễ hiểu, rõ ràng, cụ thể cho từng nhóm đối tượng. Ngoài ra, cần phải quan tâm đến hoàn cảnh gia đình, điều kiện kinh tế, công ăn việc làm, tâm sinh lí của từng cá nhân để lựa chọn những văn bản pháp luật phù hợp đối với người dân. Sở Tư pháp cần phối hợp với các tổ chức có liên quan phát hành các tài liệu pháp luật phù hợp với từng địa phương, từng loại đối tượng, từng công việc khác nhau...

Sáu là, tăng cường kinh phí, cơ sở vật chất và điều kiện bảo đảm triển khai giáo dục pháp luật đối với người dân vùng miền núi tỉnh Thanh Hóa. Để giáo dục pháp luật cho người dân vùng miền núi đạt hiệu quả, cần bảo đảm kinh phí cần thiết bởi đây là hoạt động lâu dài. Việc đầu tư ngân sách và huy động kinh phí từ nhiều nguồn khác nhau có ảnh hưởng rất lớn đến hiệu quả giáo dục pháp luật cho người dân vùng miền núi. Thông tư số 63/2005/TT - BTC, ngày 05/8/2005 của Bộ Tài chính hướng dẫn về lập dự toán kinh phí giáo dục pháp luật được ban hành nhằm quy định về kinh phí thực hiện công tác, tạo điều kiện phát huy hiệu quả của công tác. Phương tiện làm việc tối thiểu cần phải được bảo đảm cho các cơ quan, ban ngành và cán bộ làm công tác giáo dục pháp luật, luôn bổ sung những đầu sách cần thiết cho tủ sách pháp luật ở cơ sở để có thể khai thác, sử dụng một cách có hiệu quả thiết thực, bảo đảm chế độ thù lao, cung cấp các tài liệu, sách báo, đề cương đầy đủ cho đội ngũ làm công tác giáo dục pháp luật. Ngoài ra, chế độ thù lao ôn định, đầy đủ cho các báo cáo viên, tuyên truyền viên, hòa giải viên cũng tác động tích cực đến khả năng thực hiện nhiệm vụ của họ, là sự khuyến khích, động viên họ tận tâm với công việc. □